

ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN
TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU BIỂN VÀ ĐẢO

CÁC THÀNH TÍCH NCKH CHÍNH

1. Các bài báo trên tạp chí quốc tế, quốc gia

STT	Tên công trình	Tên tác giả	Nơi công bố (tên tạp chí, tập, số, trang)	Năm công bố
I. BÀI BÁO TRÊN CÁC TẠP CHÍ ISI/SCOPUS				
1	The application of $\delta^{13}C$ and C/N ratios as indicators of organic carbon sources and paleoenvironmental change of the mangrove ecosystem from Ba Lat Estuary, Red River, Vietnam.	Nguyen Tai Tue, Hideki Hamaoka, Atsushi Sogabe, Tran Dang Quy, Mai Trong Nhuan and Koji Omori.	Environmental Earth Sciences, Vol.64, No.5, pp.1475-1486	2011
2	Historical Profiles of Trace Element Concentrations in Mangrove Sediments from the Ba Lat Estuary, Red River, Vietnam	Nguyen Tai Tue & Tran Dang Quy & Atsuko Amano & Hideki Hamaoka & Shinsuke Tanabe & Mai Trong Nhuan & Koji Omori	Water, Air, & Soil Pollution March 2012, Volume 223, Issue 3, pp 1315-1330 DOI 10.1007/s11270-011-0947-x	2012
3	A cross-system analysis of sedimentary organic carbon in the mangrove ecosystems of Xuan Thuy National Park, Vietnam.	Nguyen Tai Tue, Nguyen Thi Ngoc, Tran Dang Quy, Hideki Hamaoka, Mai Trong Nhuan and Koji Omori.	Journal of Sea Research, Vol. 67, No., pp. 69-76.	2012
4	Sources and Exchange of Particulate Organic Matter in an Estuarine Mangrove Ecosystem of Xuan Thuy National Park, Vietnam	Nguyen Tai Tue & Tran Dang Quy & Hideki Hamaoka & Mai Trong Nhuan & Koji Omori	Estuaries and Coasts Volume 35, Issue 4, pp 1060-1068 DOI 10.1007/s12237-012-9487-x	2012

STT	Tên công trình	Tên tác giả	Nơi công bố (tên tạp chí, tập, số, trang)	Năm công bố
5	Food sources of macro-invertebrates in an important mangrove ecosystem of Vietnam determined by dual stable isotope signatures	Nguyen Tai Tue, Hideki Hamaoka, Atsushi Sogabe, Tran Dang Quy, Mai Trong Nhuan & Koji Omori	Journal of Sea Research, Vol. 72, No.3, pp.14-21	2012
6	Dual isotope study of food sources of a fish assemblage in the Red River mangrove ecosystem, Vietnam	Nguyen Tai Tue, Hideki Hamaoka, Tran Dang Quy, Mai Trong Nhuan, Atsushi Sogabe, Nguyen Thanh Nam, Koji Omori	Hydrobiologia, v. 733, pp. 71-83 DOI:10.1007/s10750-013-1737-9	2014
7	An integrated and quantitative vulnerability assessment for proactive hazard response and sustainability: a case study on the Chan May-Lang Co Gulf area, Central Vietnam	Mai Trong Nhuan, Le Thi Thu Hien, Nguyen Thi Hoang Ha, Nguyen Thi Hong Hue, Tran Dang Quy	Sustainability Science, v. 9, pp. 399-409 DOI 10.1007/s11625-013-0221-9	2014
8	An indicator-based approach to quantifying the adaptive capacity of urban households: The case of Da Nang city, Central Vietnam	Mai Trong Nhuan, Nguyen Tai Tue, Nguyen Thi Hong Hue, Tran Dang Quy, Tran Manh Lieu	Urban Climate, v 15, p 60-69.	2015
9	Distribution and depth profiles of polychlorinated dibenzo-p-dioxins, polychlorinated dibenzofurans, and polychlorinated biphenyls in sediment collected from offshore waters of Central Vietnam	Tran Manh Tri, Hoang Quoc Anh, Trinh Thi Tham, Tran Dang Quy, Nguyen Quang Long, Dao Thi Nhung, Masafumi Nakamura, Masayo Nishida, Yasuaki Maeda, Luu Van Boi, Tu Binh Minh	Marine Pollution Bulletin, v. 106(1-2), 6 p.	2016
II. BÀI BÁO TRÊN CÁC TẠP CHÍ QUỐC TẾ KHÁC				

STT	Tên công trình	Tên tác giả	Nơi công bố (tên tạp chí, tập, số, trang)	Năm công bố
1	Assessment of Vietnam coastal wetland vulnerability for sustainable use (case study in Xuanthuy Ramsar site, Namdinh province).	Mai Trong Nhuan, Nguyen Thi Minh Ngoc, Nghiem Quynh Huong, Nguyen Thi Hong Hue, Nguyen Tai Tue and Pham Bao Ngoc	Journal of Wetlands Ecology, Vol. 2, No., pp. 1-16.	2009
2.	The influence of sodium silicate on removal of heavy metals by iron mine tailing	Le Sy Chinh, Mai Trong Nhuan, Nguyen Xuan Hai, Nguyen Thi Hai, Dang Ngoc Thang, Nguyen Tai Giang, Doan Dinh Hung, Nguyen Trung Minh, Nguyen Manh Khai, Tran Dang Quy, Nguyen Thi Hoang Ha	ARPN Journal of Engineering and Applied Sciences 11 (21), 12555-12560.	2016
III. BÀI BÁO TRÊN CÁC TẠP CHÍ QUỐC GIA				
1	Vulnerability assessment of Vietnamese coastal bays and gulfs for sustainable use planning of environment and natural resources: a case study in the Tien Yen - Ha Coi Gulf (Quang Ninh province).	Mai Trong Nhuan, Nguyen Thi Minh Ngoc, Do Thuy Linh, Nguyen Thi Hong Hue, Tran Dang Quy, Pham Bao Ngoc and Quach Duc Tin.	The Journal of Geology, Vol. 34, No. B, pp. 1-15.	2009
2	Đánh giá mức độ tổn thương tài nguyên địa chất, định hướng sử dụng bền vững vịnh Gành Rái, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Nguyễn Thị Hồng Huế, Mai Trọng Nhuận	Tạp chí Địa chất, Loạt A, số 312, 5-6/2009	2009
3	Phân tích, đánh giá mức độ ô nhiễm Asen và một số kim loại nặng trong nước	Phạm Tiến Đức, Đặng Mai và Trần Đăng Quy	Tạp chí Hóa Học, tập 49, số 2(ABC)	2011

STT	Tên công trình	Tên tác giả	Nơi công bố (tên tạp chí, tập, số, trang)	Năm công bố
	ngâm ở khu vực ngoại thành Hà Nội			
4	Vulnerability assessment of environment and natural resources in Vietnam coastal zone for sustainable use of natural resources, environment protection and adaptation to climate change (case study the Red River Delta coastal zone)	Mai Trong Nhuân, Tran Dang Quy*, Nguyen Thi Hong Hue, Luu Viet Dung, Hoang Van Tuan, Bui Thuy Trang, Pham Minh Quyên, Tran Thi Lua, Nguyen Ho Que, Le Thi Nga, Nguyen Thuy Linh, Vu Thi Thu Thuy, Pham Thi Tuyet	VNU Journal of Science, Earth Sciences 27, No 3, 2011, 161-173	2011
5	Ô nhiễm As trong nước dưới đất ở vùng phía tây Hà Nội; Hiện trạng và nguyên nhân	Đặng Mai, Nguyễn Thùy Dương, Phạm Tiên Đức, Tống Thị Thu Hà, Văn Thùy Linh, Nguyễn Văn Niệm, Trần Đăng Quy	Tạp chí Địa chất, loạt A, tập 326, trang 17-27.	2011
6	Integrated vulnerability assessment of natural resources and environment for sustainable development of Vietnam coastal zone.	Mai Trong Nhuân, Nguyen Thi Hoang Ha, Tran Dang Quy, Nguyen Thi Hong Hue and Le Thi Hien.	VNU Journal of Science, Earth Sciences, Vol. 27, No. 1S, pp. 114-124.	2011
7	A study on characteristics and mitigation of hazards in Vietnam coastal zone for sustainable development.	Tran Dang Quy, Mai Trong Nhuân, Nguyen Tai Tue and Nguyen Thi Hoang Ha.	VNU Journal of Science, Earth Sciences, Vol. 27, No. 1S, pp. 86-97.	2011

STT	Tên công trình	Tên tác giả	Nơi công bố (tên tạp chí, tập, số, trang)	Năm công bố
8	Phân bố tổng carbon hữu cơ (TOC), tổng nitơ (TN), tỉ số TOC/TN và giá trị đồng vị bền ($\delta^{13}C$) trong trầm tích tầng mặt vịnh Tiên Yên	Trần Đăng Quy và Nguyễn Tài Tuệ	Tạp chí các Khoa học về Trái đất, tập 33, số 4, tr. 615-624.	2011
9	Đặc điểm phân bố các nguyên tố vi lượng trong trầm tích tầng mặt vịnh Tiên Yên.	Trần Đăng Quy, Nguyễn Tài Tuệ, Mai Trọng Nhuận	Tạp chí các Khoa học về Trái đất, tập 34, số 1, trang 10-17	2012
10	Định hướng phân vùng chức năng sử dụng bền vững tài nguyên - môi trường vịnh Tiên Yên	Hoàng Văn Tuấn, Trần Đăng Quy, Nguyễn Văn Vượng & Mai Trọng Nhuận	Tạp chí các Khoa học về Trái đất. Vol 34, No 4 (2012)	2012
11	Hiện trạng ô nhiễm kim loại nặng trong nước mặt và trầm tích làng nghề Triều Khúc - Tân Triều - Thanh Trì - Hà Nội	Phạm Thanh Thùy, Trần Đăng Quy và Nguyễn Thị Hoàng Hà	Tạp chí Khoa học và Công Nghệ, số 3E, trang 1274-1281	2013
12	Các mô hình đô thị ven biển thích ứng với biến đổi khí hậu: kinh nghiệm quốc tế và áp dụng cho Việt Nam	Nguyễn Thị Hồng Huế, Mai Trọng Nhuận	Tạp chí khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, Tập 30, Số 2S, 2014: trang 222-234	2014
13	Đánh giá môi trường địa chất vùng biển Quảng Nam-Khánh Hòa từ 60-100m nước phục vụ sử dụng bền vững tài nguyên và bảo vệ môi trường	Nguyễn Hồ Quế, Nguyễn Thị Hồng Huế, Mai Trọng Nhuận, Trần Đăng Quy	Tạp chí khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội, Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, Tập 30, Số 2S, 2014: trang 60-68	2014
14	Đánh giá khả năng xử lý kim loại nặng trong nước sử dụng vật liệu chế tạo từ bùn thải mỏ chế biến sắt	Lê Sỹ Chính, Mai Trọng Nhuận, Nguyễn Xuân Hải, Nguyễn Thị Hải, Đặng Ngọc Thăng, Nguyễn Tài Giang, Trần Đăng Quy,	Tạp chí Khoa học ĐHQGHN: Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, tập 32(1S), tr.38-44	2016

STT	Tên công trình	Tên tác giả	Nơi công bố (tên tạp chí, tập, số, trang)	Năm công bố
		Nguyễn Thị Hoàng Hà		
15	Đánh giá khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu cấp hộ gia đình tại huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng	Nguyễn Thị Hào, Nguyễn Tài Tuệ, Trần Đăng Quy, Nguyễn Đức Hoài, Mai Trọng Nhuận	Tạp chí khoa học ĐHQGHN: các Khoa học Trái đất và Môi trường, tập 32(2S), tr. 140-152	2016
16	Đặc điểm điều kiện địa hoá sinh thái của sá sùng (sipuculus nudus) ở rừng ngập mặn Đồng Rui, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Tài Tuệ, Phạm Thảo Nguyên, Nguyễn Thị Thu Huyền, Trần Đăng Quy, Đặng Minh Quân, Nguyễn Đình Thái, Mai Trọng Nhuận	Tạp chí khoa học Đại học Quốc gia Hà Nội - các Khoa học Trái đất và Môi trường, tập 32(2S), tr. 187-197.	2016
17	Đánh giá sự phân bố và xu hướng ô nhiễm của các kim loại nặng trong trầm tích ở một số địa điểm thuộc vùng biển từ Nghệ An đến Quảng Trị, Việt Nam	Nguyễn Mạnh Hà, Nguyễn Thị Dung, Bùi Phương Thuý, Trần Đăng Quy, Từ Bình Minh	Tạp chí Khoa học ĐHQGHN: Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, Tập 32, Số 4 (2016) 184-191.	2016
18	Đánh giá mức độ ô nhiễm của các chất Polyclobiphenyl (PCBs) trong trầm tích tại vùng biển ngoài khơi từ Nghệ An đến Thừa Thiên - Huế, Việt Nam	Trịnh Thị Thắm, Trần Mạnh Trí, Hoàng Quốc Anh, Trần Đăng Quy, Trần Thị Liễu, Nguyễn Thanh Lợi, Nguyễn Đức Huệ, Từ Bình Minh	Tạp chí Khoa học ĐHQGHN: Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, Tập 32, Số 3 (2016) 240-244.	2016
19	Mức độ ô nhiễm và sự phân bố của một số hóa chất bảo vệ thực vật clo hữu cơ trong trầm tích tại vùng biển ngoài khơi từ Hà Tĩnh đến Thừa Thiên - Huế, Việt Nam	Trịnh Thị Thắm, Trần Mạnh Trí, Hoàng Quốc Anh, Trần Đăng Quy, Đặng Văn Đoàn, Nguyễn Đức Huệ, Từ Bình Minh	Tạp chí Khoa học ĐHQGHN: Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, Tập 32, Số 3 (2016) 6-11.	2016

STT	Tên công trình	Tên tác giả	Nơi công bố (tên tạp chí, tập, số, trang)	Năm công bố
20	Tai biến địa hoá vùng biển Việt Nam: hiện trạng, xu thế, các giải pháp giảm nhẹ	Trần Đăng Quy, Nguyễn Tài Tuệ, Lương Lê Huy, Trịnh Nguyên Tính, Lê Anh Thắng, Đào Mạnh Tiến, Vũ Trường Sơn, Mai Trọng Nhuận	Tạp chí Địa chất, loạt A, số 360 (10/2016), tr. 15-27.	2016
21	Characteristics of marine environmental geochemistry from Ha Tinh to Quang Nam (60 - 100 m water depth)	Luong Le Huy, Mai Trong Nhuan, Tran Dang Quy, Hoang Van Tuan, Quach Manh Dat, Nguyen Duc Hoai, Nguyen Tai Tue	VN Journal of Earth Science, v. 38(2). DOI: 10.15625/0866-7187/38/2/8603.	2016

2. Các báo cáo in toàn văn trong kỷ yếu hội nghị khoa học quốc tế, quốc gia

STT	Tên công trình	Tên tác giả	Tên kỷ yếu hội nghị, địa điểm, trang	Năm công bố
I. BÁO CÁO IN TRONG KỶ YẾU HỘI NGHỊ KHOA HỌC QUỐC TẾ				
1	Historical profiles of heavy metal concentrations in mangrove sediments of the Ba Lat Estuary, Red River, Vietnam, Improve Environmental Quality in Developing Countries.	Nguyen Tai Tue, Sogabe Atsushi, Hamaoka Hideki, Tran Dang Quy, Mai Trong Nhuan and Koji Omori.	The first International Conference on Environmental Pollution, Restoration and Management, Ho Chi Minh City, pp. 8.	2010
2	Vulnerability assessment in the Urban Coastal Zone of Viet Nam in responding to Climate Change, Case Study in Ha Long city	Mai Trong Nhuan, Luu Viet Dung, Nguyen Thi Hong Hue, Tran Dang Quy, Hoang Van Tuan	Hanoi Geoengineering 2010 – “Urban Geoengineering, Earth Resources and Sustainability in the Context of Climate Change”, 22-23 November 2010.	2010

STT	Tên công trình	Tên tác giả	Tên kỷ yếu hội nghị, địa điểm, trang	Năm công bố
			Hanoi VietNam. Page 3-9	
3	Vulnerability assessment in urban coastal zones of Viet Nam, case study in Ha Long city.	Luu Viet Dung, Nguyen Thi Hong Hue, Tran Dang Quy and Mai Trong Nhuan.	LOICZ Open Science Conference 2011: Coastal Systems, Global Change and Sustainability, Yantai - China, 12-15th September, 2011, pp. 247.	2011
4	Sources and exchange of particulate organic matter in an estuarine mangrove ecosystem of Xuan Thuy National Park, Vietnam as traced by stable isotopes.	Nguyen Tai Tue, Tran Dang Quy, Hideki Hamaoka, Mai Trong Nhuan and Koji Omori.	LOICZ Open Science Conference 2011: Coastal Systems, Global Change and Sustainability, Yantai - China, 12-15th September, 2011, pp. 199.	2011
5	Sources of Sedimentary Organic Carbon in Mangrove Ecosystems from Ba Lat Estuary, Red River, Vietnam.	Nguyen Tai Tue, Hideki Hamaoka, Atsushi Sogabe, Tran Dang Quy, Mai Trong Nhuan and Koji Omori.	Modeling and Analysis of Marine Environmental Problems, Ehime - Japan, 2011, pp. 151-157.	2011
6	Depth profiles of $\delta^{13}C$ and trace element concentrations in mangrove ecosystem of Tien Hai Natural Reserve, Vietnam	Nguyen Tai Tue, Tran Dang Quy, Hideki Hamaoka, Luu Viet Dung, Mai Trong Nhuan, Koji Omori	Vol. 6: Interdisciplinary Studies on Environmental Chemistry-Environmental Pollution and Ecotoxicology, Ehime - Japan, p. 463-470.	2012
7	Landslide vulnerability assessment: A case study of Bac Kan Town, Northeast Vietnam	Do Minh Duc, Mai Trong Nhuan, Tran Dang Quy, and Tran Manh Lieu	Proceedings ICL Landslide Teaching Tools, Japan	2013
8	Forecasting vulnerability of nature resources and	Mai Trong Nhuan, Nguyen Thi Hoang Ha, Le Thi Thu Hien,	International Symposium Hanoi Geoen지니어ing	2013

STT	Tên công trình	Tên tác giả	Tên kỷ yếu hội nghị, địa điểm, trang	Năm công bố
	environment to 0.5 m sea level rise for proactive hazard response of Vietnam coastal zone	Tran Dang Quy, and Nguyen Hoa Binh		
9	Vulnerability assessment of landslide to human in Bac Kan town	Nguyen Thi Hoang Ha, Mai Trong Nhuan, Le Thi Thu Hien, and Tran Dang Quy	Conference of Geology, VNU-University of Science	2013
10	Negative impacts of urbanization in Ha Long city, Vietnam: vulnerability assessment of environment and natural resources	Nguyen Thi Hong Hue	Proceedings of International Symposium Hanoi Geoengineering 2013, pp 215-220.	2013
11	Natural Resource Sustainable Use for Proactive Response to Natural Disasters in the Context of Climate Change in Viet Nam: A Case Study of Ban Diu and Tan Nam Communes, Ha Giang Province	Mai Trong Nhuan, Nguyen Thi Hong Hue, Nguyen Thu Ha, Nguyen Thi Hoang Ha, Tran Dang Quy, Do Minh Duc, Hoang Van Tuan	Proceeding of the 13th International Symposium on Mineral Exploration: Toward Sustainable Society with Natural Resources - Frontiers in Earth Resources Technologies and Environmental Conservation, Hanoi, 2014, Vietnam National University Press, pp: 155-162.	2014
12	Vulnerability Assessment of Landslide to Human Travelling along the National Road No.6, Northern Vietnam	Ta Thi Hoai, Nguyen Thi Hoang Ha, Mai Trong Nhuan, Tran Dang Quy	Proceeding of International Conference of Transdisciplinary Research on Environmental Problem in Southeastern Asia 2015.	2015
13	University led green growth for sustainable development and	Mai Trọng Nhuận, Nguyễn Thị Thu Hà,	The 4th Asian Universities Forum (AUF 2015). Halong	2015

STT	Tên công trình	Tên tác giả	Tên kỷ yếu hội nghị, địa điểm, trang	Năm công bố
	response to climate change in Vietnam.	Nguyễn Tài Tuệ, Trần Đăng Quy	city, Quang Ninh, Vietnam, 5/2015.	
14	Building resilient and low carbon society in Vietnam by implementing Intended Nationally Determined Contributions (INDC) and Joint Crediting Mechanism (JCM) projects.	Mai Trọng Nhuận, Nguyễn Tài Tuệ, Trần Đăng Quy	Energy, Environment and Ecosystems (3E) Nexus Initiative for Sustainable Low Carbon Development in Asia-Pacific Countries, 1/2016. Danang, Vietnam.	2016
15	Coastal City Adaptation to Climate Change: A Case Study of Da Nang City, Vietnam	Nguyen Tai Tue, Mai Trong Nhuan, Tran Dang Quy, Nguyen Dinh Thai and Nguyen Thi Hao	Eighth International Conference on Climate Change: Impacts & Responses. VNU University of Science, Vietnam National University (VNU), Hanoi, Vietnam	2016
16	Low carbon, resilient and sustainable development for enhancing climate change response in vulnerable country: challenges and opportunities - lessons learned from Vietnam	Mai Trong Nhuan, Tran Hong Ha, Nguyễn Tài Tuệ and Tran Dang Quy	Eighth International Conference on Climate Change: Impacts & Responses, VNU University of Science, Vietnam National University (VNU), Hanoi, Vietnam	2016
17	An integrated indicator framework of sustainability, prosperity, liveability and adaptation to climate change for urban areas	Mai Trong Nhuan, Lam Tuan Manh, Tran Dang Quy, Nguyen Tai Tue	Proceedings of the International Symposium Hanoi Geoengeering 2016: Energy and Sustainability, pp. 8-15. ISBN 978-604-62-6630-3.	2016
18	Fixed bed column sorption of heavy metals on modified iron	Dang Ngoc Thang, Nguyen Thi Hai, Ho Thi Thanh, Nguyen Tai Giang, Doan	Proceeding of International Symposium Hanoi Geoengeering	2016

STT	Tên công trình	Tên tác giả	Tên kỷ yếu hội nghị, địa điểm, trang	Năm công bố
	mine drainage sludge, Bac Kan Province	Dinh Hung, Nguyen Trung Minh, Cu Sy Thang, Tran Dang Quy, Le Sy Chinh, Nguyen Thi Hoang Ha	2016: Energy and Sustainability, October 21-22, Hanoi, pp. 157-161. ISBN 978-604-62-6630-3	
19	Conserving mangrove forests for better human resilience, food security, and climate change response in Vietnam	Nguyen Tai Tue, Mai Trong Nhuan, Tran Dang Quy, Pham Thao Nguyen and Dang Minh Qua	Proceeding of International Symposium Hanoi Geoengineering 2016: Energy and Sustainability, October 21-22, Hanoi, pp. 64-69. ISBN 978-604-62-6630-3.	2016
20	Tracing organic carbon dynamics in mangrove ecosystem using stable analysis	Luu Viet Dung, Nguyen Tai Tue, Pham Văn Hieu, Tran Dang Quy, Mai Trong Nhuan, Koiji Omori	Proceeding of International Symposium Hanoi Geoengineering 2016: Energy and Sustainability, October 21-22, Hanoi, pp. 24-29. ISBN 978-604-62-6630-3.	2016
21	Socio-economic condition and adaptive capacity of households in landslide prone area: case study of Nam Dan, Northern Vietnam	Ta Thi Hoai, Mai Trong Nhuan, Tran Dang Quy	Proceeding of International Symposium Hanoi Geoengineering 2016: Energy and Sustainability, October 21-22, Hanoi, pp. 125-130. ISBN 978-604-62-6630-3.	2016
II. BÁO CÁO IN TRONG KỶ YẾU HỘI NGHỊ KHOA HỌC QUỐC GIA				
1	Đánh giá mức độ tổn thương tài nguyên - môi trường thành phố Hạ Long và định hướng sử dụng hợp lý.	Mai Trọng Nhuận, Lưu Việt Dũng, Nguyễn Thị Hồng Huế, Trần Đăng Quy và Hoàng Văn Tuấn.	Hội nghị khoa học Trường Đại học Khoa học Tự nhiên 2010, Hà Nội, 2010, pp. 119-131.	2010

STT	Tên công trình	Tên tác giả	Tên kỷ yếu hội nghị, địa điểm, trang	Năm công bố
2	Đánh giá mức độ tổn thương tài nguyên - môi trường đới ven biển Việt Nam phục vụ sử dụng bền vững tài nguyên, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu, lấy ví dụ cửa sông Hồng.	Mai Trọng Nhuận, Nguyễn Thị Hồng Huế, Lưu Việt Dũng, Trần Đăng Quy, Hoàng Văn Tuấn, Bùi Thùy Trang, Phạm Minh Quyên, Trần Thị Lua, Nguyễn Hồ Quế, Lê Thị Nga, Nguyễn Thùy Linh, Vũ Thị Thu Thủy và Phạm Thị Tuyết.	Hội nghị Môi trường toàn quốc lần thứ 3, Hà Nội, 17-18/11,	2010
3	Đánh giá tích hợp mức độ tổn thương vùng biển ven bờ Việt Nam nhằm quản lí, sử dụng hợp lí tài nguyên, môi trường và phát triển bền vững	Mai Trọng Nhuận, Nguyễn Hòa Bình, Trần Đăng Quy, Nguyễn Thị Hồng Huế, Lê Thị Thu Hiền, Lưu Việt Dũng, Nguyễn Thị Hồng Liễu và Nguyễn Thị Hoàng Hà.	Hội nghị Khoa học và Công nghệ Biển toàn quốc lần thứ V, Hà Nội, 20-22/10, 2011, tr. 633-645.	2011
4	Đánh giá mức độ tổn thương tài nguyên, môi trường đới ven biển Việt Nam phục vụ sử dụng bền vững tài nguyên, bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu, lấy ví dụ cửa Sông Hồng.	Mai Trọng Nhuận, Nguyễn Thị Hồng Huế, Lưu Việt Dũng, Trần Đăng Quy, Hoàng Văn Tuấn, Bùi Thùy Trang, Phạm Minh Quyên, Trần Thị Lua, Nguyễn Hồ Quế, Lê Thị Nga, Nguyễn Thùy Linh, Vũ Thị Thu Thủy, Phạm Thị Tuyết and Nguyễn Hòa Bình.	Hội nghị Khoa học và Công nghệ Biển toàn quốc lần thứ V, Hà Nội, 20-22/10, 2011, tr. 145-158.	2011
5	Đề xuất bộ chỉ tiêu khả năng thích ứng biến đổi khí hậu: áp dụng cho thành phố Đà Nẵng	Nguyễn Thị Hồng Huế, Mai Trọng Nhuận, Trần Mạnh Liễu	Kỷ yếu hội thảo “Thực trạng đô thị hóa và tác động của biến đổi khí hậu đến thành phố Đà Nẵng”. Đà Nẵng 04-12-2014	2014

STT	Tên công trình	Tên tác giả	Tên kỷ yếu hội nghị, địa điểm, trang	Năm công bố
6	Đánh giá biến động sử dụng đất do đô thị hóa tại thành phố Đà Nẵng	Nguyễn Thị Hồng Huế, Mai Trọng Nhuận, Trần Mạnh Liễu	Kỷ yếu hội thảo “Thực trạng đô thị hóa và tác động của biến đổi khí hậu đến thành phố Đà Nẵng”. Đà Nẵng 04-12-2014	2014
7	Đặc điểm môi trường địa hóa vùng biển 0-100 m Huế - Bình Định. Địa chất và tài nguyên Việt Nam	Mai Trọng Nhuận, Vũ Trường Sơn, Lê Anh Thắng, Trần Đăng Quy, Nguyễn Tài Tuệ và Hoàng Văn Tuấn	Tuyển tập báo cáo hội nghị khoa học toàn quốc kỷ niệm 70 năm phát triển, Hà Nội, 2015, Nhà xuất bản Khoa học Tự nhiên và Công nghệ, tr. 262-272.	2015
8	Xây dựng mô hình quản trị đô thị ven biển có trách nhiệm giải trình cao, có khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu, áp dụng cho thành phố Đà Nẵng.	Trần Đăng Quy, Bùi Nguyên Trung, Nguyễn Tài Tuệ, Trần Mạnh Liễu, Mai Trọng Nhuận	Hội thảo các mô hình thích ứng với biến đổi khí hậu tại Đà Nẵng. Đại học Đà Nẵng 10/2015.	2015

3. Các sách chuyên khảo đã xuất bản

STT	Tên sách	Tên tác giả	Nhà xuất bản	Năm xuất bản	Số trang
1	Địa hóa môi trường trầm tích biển ven bờ Việt Nam	Đào Mạnh Tiến, Nguyễn Thị Thanh Huyền, Đặng Mai, Nguyễn Thị Minh Ngọc và Trần Đăng Quy	Nhà xuất bản Khoa học Tự nhiên và Công nghệ	2010	142
2	Sự thay đổi tác động của cực đoan khí hậu và thiên tai tới hệ sinh thái và hệ nhân sinh, Trong: Báo cáo đặc biệt của Việt Nam về Quản lý rủi ro thiên tai và hiện tượng cực đoan nhằm thúc đẩy thích ứng với biến đổi	Mai Trọng Nhuận, Phan Văn Tân, Lê Quang Trí, Trương Việt Dũng, Đỗ Công Thung, Lê Văn Thắng, Trần Mạnh Liễu, Nguyễn Tiên Giang, Đỗ Minh Đức, Ngô Đức Thành, Nguyễn	Nhà xuất bản Tài nguyên Môi trường và Bản đồ Việt Nam, Hà Nội, tr. 141-186.	2015	139-186

	khí hậu [Trần Thực, Koos, N. chủ biên].	Thị Thu Hà, Lê Anh Tuấn, Nguyễn Hiếu Trung, Trần Đăng Quy, và Nguyễn Thị Khang,			
3	Mô hình đô thị ven biển có khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu	Mai Trọng Nhuận (chủ biên), Trần Mạnh Liễu, Nguyễn Tài Tuệ, Trần Đăng Quy, Nguyễn Thị Thu Hà, Nguyễn Thị Hoàng Hà, Phạm Thị Nhâm	Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, ISBN:978-604-62-6631-0.	2016	382

4. Các sản phẩm đăng ký sở hữu trí tuệ

STT	Tên sản phẩm	Tên tác giả	Tên chủ đơn	Tình trạng (đã nộp đơn / đã được chấp nhận đơn / đã được cấp bằng SHTT)	Quyết định của Cục SHTT (số, ngày)
1	Bộ chỉ số khả năng thích ứng, quy trình đánh giá tổn thương và mô hình đô thị ven biển có khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu	Mai Trọng Nhuận, Trần Mạnh Liễu, Nguyễn Tài Tuệ, Trần Đăng Quy, Nguyễn Thị Hồng Huế, Lê Thị Thu Hiền). x	Mai Trọng Nhuận	Đã được chấp nhận	Số 4990/2015/QTG ngày 06/11/2015

5. Các đề tài, dự án đã và đang chủ trì hoặc tham gia

STT	Tên và mã số của đề tài / dự án	Chủ nhiệm đề tài / dự án	Cấp quản lý	Thời gian thực hiện (từ năm đến năm)	Tổng kinh phí (triệu đồng)	Tình trạng (đã nghiệm thu / chưa nghiệm thu)
I. CÁC ĐỀ TÀI, DỰ ÁN ĐÃ VÀ ĐANG CHƯ TRI						
1	Tăng cường năng lực giảm thiểu và thích ứng với địa tai biển liên quan đến môi trường và phát triển năng lượng ở Việt Nam.	GS. Mai Trọng Nhuận	Đại sứ quán Vương quốc Nauy	2010-2012	20.000	Đã hoàn thành
2	Nghiên cứu, đánh giá mức độ tổn thương vùng vịnh ven bờ Việt Nam phục vụ phát triển bền vững (lấy ví dụ vịnh Chân Mây).	GS. Mai Trọng Nhuận	Bộ KH&CN	2009-2013	500	Đã hoàn thành
3	Đánh giá sự phân bố, mức độ ô nhiễm và hệ số tích lũy các kim loại nặng trong trầm tích tầng mặt khu vực vịnh Tiên Yên - Hà Cối	Trần Đăng Quy	Trường KHTN	2011-2012	20	Đã hoàn thành
4	Tăng cường năng lực và chuyển giao công nghệ phục vụ giảm thiểu địa tai biển ở Việt Nam trong bối cảnh biến đổi khí hậu	GS. Mai Trọng Nhuận	Đại sứ quán Vương quốc Nauy	2012 - nay	20.000	Đang thực hiện

STT	Tên và mã số của đề tài / dự án	Chủ nhiệm đề tài / dự án	Cấp quản lý	Thời gian thực hiện (từ năm đến năm)	Tổng kinh phí (triệu đồng)	Tình trạng (đã nghiệm thu / chưa nghiệm thu)
5	Nghiên cứu đặc điểm kiến tạo - địa động lực, cơ chế hình thành và phát triển các bể Kainozoi Phú Khánh, Nam Côn Sơn, Tư Chính - Vũng Mây dưới ảnh hưởng của tách giãn Biển Đông và bối cảnh kiến tạo - địa động lực các vùng kề cận phục vụ điều tra đánh giá tiềm năng khoáng sản dầu khí	PGS.TS. Chu Văn Ngợi	Cấp nhà nước	2013-2015	8.530	Đã hoàn thành
6	Điều tra đánh giá tích hợp và dự báo biến động điều kiện tự nhiên, tài nguyên, môi trường và tai biến thiên nhiên vùng biển từ Thanh Hóa đến Bình Thuận phục vụ phát triển kinh tế biển	GS.TS Mai Trọng Nhuận	Cấp nhà nước	2011-2016	92.351	Đã hoàn thành
7	Nghiên cứu, kiểm kê phục vụ sử dụng bền vững đất ngập nước Việt Nam	TS. Nguyễn Thị Thu Hà	Cấp Bộ	2015-2026	6.500 USD	Đã hoàn thành
8	Nghiên cứu xây dựng và lồng ghép bộ chỉ số	TS. Trần Đăng Quy	Cấp ĐHQGHN	2016-2017	360	Đang thực hiện

STT	Tên và mã số của đề tài / dự án	Chủ nhiệm đề tài / dự án	Cấp quản lý	Thời gian thực hiện (từ năm đến năm)	Tổng kinh phí (triệu đồng)	Tình trạng (đã nghiệm thu / chưa nghiệm thu)
	đô thị bền vững, thịnh vượng, đáng sống, thích ứng với biến đổi khí hậu cho thành phố ven biển (lấy ví dụ cho thành phố Đà Nẵng)					
II. CÁC ĐỀ TÀI, DỰ ÁN ĐÃ VÀ ĐANG THAM GIA						
1	Nghiên cứu, và xây dựng mô hình đô thị ven biển có khả năng thích ứng với biến đổi khí hậu.	GS.TS. Mai Trọng Nhuận	Cấp nhà nước	2013-2015	6.950	Đã hoàn thành
2	Chương trình xây dựng xã hội Cacbon thấp ở Việt Nam	GS.TS. Mai Trọng Nhuận, TS. Nguyễn Thị Thu Hà	Chương trình hợp tác với Đại học Tokyo, Nhật Bản	2013-2015	440	Đã hoàn thành
3	Expert Reports and Policy Dialogue on Managing Risk of Extreme Events and Disasters to Advance Climate Change Adaptation in Viet Nam”	GS.TS. Mai Trọng Nhuận, TS. Nguyễn Thị Thu Hà	Hợp tác với UNDP Việt Nam	2013	320	Đã hoàn thành
4.	Nghiên cứu, áp dụng công nghệ tích hợp địa môi trường - địa sinh thái nhằm ngăn ngừa, xử lý ô nhiễm môi	TS. Nguyễn Thị Hoàng Hà	Cấp nhà nước	2014 - 2016	4.800	Đã hoàn thành

STT	Tên và mã số của đề tài / dự án	Chủ nhiệm đề tài / dự án	Cấp quản lý	Thời gian thực hiện (từ năm đến năm)	Tổng kinh phí (triệu đồng)	Tình trạng (đã nghiệm thu / chưa nghiệm thu)
	trường nước tại một số điểm ở các lưu vực sông vùng Tây Bắc					
5	Nghiên cứu, xây dựng cơ sở dữ liệu liên ngành phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Bắc	PGS.TS. Nguyễn Văn Vượng	Cấp nhà nước	2013 - 2016	35.000	Đã hoàn thành
6	Nghiên cứu nâng cao hiệu quả sử dụng tư liệu viễn thám trong quan trắc biến động chất lượng môi trường nước hồ: lấy ví dụ Hồ Ba Bể (tỉnh Bắc Kạn).	TS. Nguyễn Thị Thu Hà	Cấp nhà nước	2014 - 2017	840	Đang thực hiện
7.	Nghiên cứu so sánh các quá trình sinh địa hóa carbon hữu cơ trong hệ sinh thái rừng ngập mặn Đồng Rui (Quảng Ninh) và Khu dự trữ Sinh quyển rừng ngập mặn Cần Giờ (Tp. Hồ Chí Minh).	TS. Nguyễn Tài Tuệ	Cấp nhà nước	2016 - 2018	930	Đang thực hiện

6. Các sản phẩm, công nghệ, dịch vụ, giải pháp và hợp đồng chuyển giao cho doanh nghiệp, địa phương

STT	Tên sản phẩm, công nghệ, dịch vụ,...	Tên hợp đồng	Chủ nhiệm hợp đồng	Tên đối tác	Thời gian thực hiện
1	Hiện trạng và cảnh báo biến động các yếu tố khí tượng thủy văn biển, dâng cao mực nước biển gây tổn thương tài nguyên - môi trường biển Việt Nam	Điều tra, đánh giá và cảnh báo biến động của các yếu tố khí tượng - thủy văn và sự dâng cao mực nước biển do biến đổi khí hậu có nguy cơ gây tổn thương tài nguyên - môi trường vùng biển và dải ven biển Việt Nam, đề xuất các giải pháp phòng tránh và ứng phó	PGS.TS. Đinh Xuân Thành	Trung tâm Tư vấn và Công nghệ môi trường	2009
2	Bộ bản đồ đánh giá mức độ tổn thương tại các vùng biển	Dự án Thành phần 5: Điều tra, đánh giá tổng hợp mức độ tổn thương tài nguyên- môi trường vùng biển và đới ven biển Việt Nam, đề xuất các giải pháp quản lý phát triển bền vững”	GS.TS. Mai Trọng Nhuận	Cục Quản lý Chất thải và Cải thiện môi trường	2009
3	Hiện trạng ô nhiễm môi trường biển	Điều tra, đánh giá mức độ tổn thương tài nguyên – môi trường, khí tượng thủy văn biển Việt Nam, dự báo thiên tai, ô nhiễm môi	GS.TS. Trần Nghi	Tổng cục Môi trường	2010

STT	Tên sản phẩm, công nghệ, dịch vụ,...	Tên hợp đồng	Chủ nhiệm hợp đồng	Tên đối tác	Thời gian thực hiện
		trường tại các vùng biển			
4	Bộ bản đồ đánh giá mức độ tổn thương tại các vùng biển (tiếp tục)	Dự án Thành phần 5: Điều tra, đánh giá tổng hợp mức độ tổn thương tài nguyên- môi trường vùng biển và đới ven biển Việt Nam, đề xuất các giải pháp quản lý phát triển bền vững	GS.TS Mai Trọng Nhuận	Cục Quản lý Chất thải và Cải thiện môi trường	2010
5	Bộ bản đồ đánh giá mức độ tổn thương tại các vùng biển (tiếp tục)	Dự án Thành phần 5: Điều tra, đánh giá tổng hợp mức độ tổn thương tài nguyên- môi trường vùng biển và đới ven biển Việt Nam, đề xuất các giải pháp quản lý phát triển bền	GS.TS Mai Trọng Nhuận	Cục Quản lý Chất thải và Cải thiện môi trường	2011
6	Bản đồ trầm tích tầng mặt	Dự án Nga Sơn Diễn Châu: Lập bản đồ trầm tích tầng mặt	PGS.TS. Đinh Xuân Thành	Trung tâm Địa chất và Khoáng sản biển	2011
7	Bản đồ thủy động lực	Dự án Nga Sơn Diễn Châu: Lập bản đồ thủy động lực	PGS.TS. Đinh Xuân Thành	Trung tâm Địa chất và Khoáng sản biển	2011
8	Bản đồ trầm tích tầng mặt	Dự án Huế Bình Định: Lập	GS.TS. Trần Nghi	Trung tâm Địa	2011

STT	Tên sản phẩm, công nghệ, dịch vụ,...	Tên hợp đồng	Chủ nhiệm hợp đồng	Tên đối tác	Thời gian thực hiện
		bản đồ trầm tích tầng mặt		chất và Khoáng sản biển	
9	Hiện trạng và cảnh báo biến động các yếu tố khí tượng thủy văn biển, dâng cao mực nước biển gây tổn thương tài nguyên - môi trường biển Việt Nam (tiếp tục)	Dự án: Điều tra, đánh giá và cảnh báo biến động của các yếu tố khí tượng - thủy văn và sự dâng cao mực nước biển do biến đổi khí hậu có nguy cơ gây tổn thương tài nguyên - môi trường vùng biển và dải ven biển Việt Nam, đề xuất các giải pháp phòng tránh và ứng phó	GS.TS. Trần Nghi	Trung tâm Tư vấn và Công nghệ môi trường	2010-2011
10	Bản đồ thủy động lực	Lập bản đồ thủy động lực thuộc Dự án Điều tra đặc điểm địa chất, địa động lực, địa chất khoáng sản, địa chất môi trường và dự báo tai biến địa chất vùng biển từ 30-100m nước tỷ lệ 1/500.000	Trung tâm nghiên cứu Biển và Đảo	Trung tâm Địa chất và khoáng sản biển	2012